

Số : 13 /KH-TSQS

Châu Thành, ngày 04 tháng 4 năm 2022

## KẾ HOẠCH Tuyển sinh quân sự năm 2022

Căn cứ Thông tư số 59/2021/TT-BQP ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội;

Căn cứ Kế hoạch số 09/KH-BCĐUBND ngày 17/3/2022 của Ban tuyển sinh quân sự (TSQS) tỉnh Sóc Trăng về việc Tuyển sinh quân sự năm 2022;

Ban tuyển sinh quân sự huyện Châu Thành xây dựng kế hoạch tuyển sinh quân sự năm 2022, cụ thể sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Triển khai công tác TSQS năm 2022 đúng theo hướng dẫn của Ban tuyển sinh Bộ Quốc Phòng, Kế hoạch của Ban TSQS tỉnh Sóc Trăng.

- Tuyển chọn những thí sinh đủ tiêu chuẩn vào đào tạo trình độ đại học, cao đẳng và trung cấp quân sự tại các trường trong quân đội năm 2022 nhằm đào tạo nguồn cán bộ cơ sở về sau.

#### 2. Yêu cầu

- Tuyển chọn đúng tiêu chuẩn, thực hiện đúng thời gian quy định của Ban TSQS Bộ CHQS tỉnh.

- Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương và các cơ quan, ban ngành, đoàn thể có liên quan trên địa bàn từ huyện đến xã, thị trấn trong quá trình thực hiện.

- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi trên địa bàn huyện bằng nhiều hình thức như: đăng tin, Đài Truyền thanh huyện, tư vấn cho thí sinh tại các trường trung học phổ thông (THPT), các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

### II. NỘI DUNG

#### A. TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG QUÂN SỰ

##### 1. Đào tạo đại học quân sự

Gồm 07 học viện và 09 trường sĩ quan trong quân đội cụ thể như sau:

- 07 học viện gồm: Kỹ thuật quân sự, Quân y, Biên phòng, Phòng không-Không quân, Khoa học quân sự, Hậu cần và Hải quân;

- 09 trường sĩ quan gồm: Lục quân 2, Chính trị, Pháo binh, Công binh, Thông tin, Không quân, Tăng-Thiết giáp, Đặc công, Phòng hóa.

## 2. Đào tạo cao đẳng quân sự

Chỉ 01 trường: Trường sĩ quan Không quân.

## 3. Đối tượng tuyển sinh

### a) Đào tạo đại học quân sự

- Hạ sĩ quan, binh sĩ đang phục vụ tại ngũ theo quy định của pháp luật về nghĩa vụ quân sự, có thời gian phục vụ tại ngũ 12 tháng trở lên, tính đến tháng 4 năm 2022 (*nhập ngũ từ năm 2021 trở về trước*); Quân nhân chuyên nghiệp phục vụ trong quân đội đủ 12 tháng trở lên (*tính đến tháng 9 năm 2022*). Các đối tượng quy định tại mục này, nếu có nguyện vọng đăng ký dự tuyển, đơn vị tổ chức sơ tuyển, lập hồ sơ sơ tuyển những trường hợp đủ tiêu chuẩn, nộp cho các trường theo đúng quy trình, nhưng phải bảo đảm đủ quân số thực hiện nhiệm vụ và sẵn sàng chiến đấu.

- Nam thanh niên ngoài quân đội (*kể cả quân nhân đã xuất ngũ và công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân*), số lượng đăng ký dự tuyển không hạn chế.

- Nữ thanh niên ngoài Quân đội và nữ quân nhân:

+ Tuyển 10% chỉ tiêu cho các ngành: Bác sĩ quân y tại Học viện Quân y và các ngành ngoại ngữ, quan hệ quốc tế tại Học viện Khoa học quân sự.

+ Tuyển không quá 06% trên tổng chỉ tiêu vào đào tạo các ngành: Công nghệ thông tin, Điện tử viễn thông, Điện tử Y sinh, Khí tài quang, Địa tin học tại Học viện Kỹ thuật quân sự.

### b) Đào tạo cao đẳng quân sự:

Đối tượng tuyển sinh thực hiện như đào tạo đại học quân sự.

## 4. Tiêu chuẩn

### a) Độ tuổi (*tính đến năm 2022*)

- Thanh niên ngoài Quân đội: Từ 17 đến 21 tuổi (*sinh năm 2001 đến 2005*).

- Quân nhân tại ngũ hoặc đã xuất ngũ và công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân: Từ 18 đến 23 tuổi (*sinh năm 1999 đến 2004*).

### b) Sức khỏe

- Tiêu chuẩn chung: Tuyển chọn thí sinh (*cả nam và nữ*) đạt Điểm 1 và Điểm 2 theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế - Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định việc khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự, theo các chỉ tiêu: Thể lực (*trừ chiều cao, cân nặng có quy định riêng*); mắt (*trừ tật khúc xạ cận thị có quy định riêng*); Tai-mũi-họng, răng- hàm-mặt; nội khoa; tâm thần kinh; ngoại khoa; da liễu và sản phụ khoa (*đối với nữ*).

- Một số tiêu chuẩn quy định riêng cho từng đối tượng, như sau:

+ Các trường đào tạo sĩ quan chỉ huy, chính trị, hậu cần, gồm các học viện: Hậu cần, Phòng không-Không quân, Hải quân, Biên phòng và các trường sĩ quan:

Lục quân 2, Chính trị, Pháo binh, Công binh, Tăng-Thiết giáp, Thông tin, Đặc công, Phòng hóa:

**Thể lực:** Thí sinh nam cao từ 1,65m trở lên, cân nặng từ 50 kg trở lên.

**Mắt:** Không tuyển thí sinh mắc tật khúc xạ cận thị;

+ Các trường đào tạo sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, gồm các học viện: Kỹ thuật quân sự, Quân y, Khoa học quân sự; hệ đào tạo kỹ sư hàng không thuộc Học viện Phòng không-Không quân; hệ đào tạo cao đẳng quân sự tại trường Sĩ quan Không quân.

**Thể lực:** Thí sinh nam cao từ 1,63m trở lên, cân nặng từ 50 kg trở lên; thí sinh nữ (*nếu có*) phải đạt Điểm 1 theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16 của Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng (*cao từ 1,54m trở lên, cân nặng từ 48 kg trở lên*).

**Mắt:** Được tuyển thí sinh (*cả nam và nữ*) mắc tật khúc xạ cận thị không quá 3 đi-ốp, kiểm tra thị lực sau chỉnh kính đạt Điểm 1 theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16 của Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng.

+ Thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên thuộc khu vực 1 và thí sinh là người dân tộc thiểu số, dự tuyển vào các trường: Được tuyển thí sinh (*cả nam và nữ*) có thể lực đạt Điểm 1 và Điểm 2 theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16 của Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng, nhưng thí sinh nam phải đạt chiều cao từ 1,62 m trở lên.

+ Thí sinh nam là người dân tộc thiểu số thuộc 16 dân tộc rất ít người theo quy định tại Khoản 1, Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-GP ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người (*gồm các dân tộc: Cống, Màng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bố Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ*) dự tuyển vào tất cả các trường: Được lấy chiều cao từ 1,60m trở lên, các tiêu chuẩn khác thực hiện như đối với thí sinh là người dân tộc thiểu số nói chung.

#### c) Trình độ văn hóa

Tính đến thời điểm xét tuyển (*dự kiến tháng 8/2022*) đã tốt nghiệp THPT theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên hoặc đã tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp.

#### d) Chính trị, đạo đức

- Lý lịch chính trị gia đình và bản thân phải rõ ràng, đủ điều kiện để có thể kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam theo Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Không vi phạm quy định tại Thông tư số 05/2019/TT- BQP ngày 16/01/2019 của Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn chính trị của sĩ quan, Quân nhân chuyên nghiệp, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Quy định số 126-QĐ/TW ngày 28/02/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Quy định một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

- Phẩm chất đạo đức tốt, là đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam hoặc đoàn viên Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

- Quân nhân (*đang tại ngũ hoặc đã xuất ngũ*) phải được cấp có thẩm quyền đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian phục vụ tại ngũ.

- Trên cơ thể không có hình xăm, chữ xăm (*theo quy định tại khoản 11, Điều 8, Thông tư số 05 ngày 16/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng*).

e) Tổ chức xác minh chính trị:

Thực hiện theo Điều 21, Thông tư số 59/2021/TT-BQP ngày 11/6/2021 của Bộ Quốc phòng và Thông tư số 05/2019/TT-BQP ngày 16/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

## 5. Vùng tuyển sinh

a) Trường sĩ quan Lục quân 2:

- Tuyển thí sinh có hộ khẩu thường trú từ tỉnh Quảng Trị trở vào phía Nam (*thí sinh có hộ khẩu thường trú tính đến tháng 9 năm 2022 phải đủ 03 năm thường trú liên tục trở lên và có ít nhất năm lớp 12 học và dự thi tốt nghiệp THPT tại các tỉnh phía Nam*).

- Xác định điểm chuẩn và chỉ tiêu tuyển sinh theo địa bàn từng quân khu trong tổng chỉ tiêu của trường (*Quân khu 9 tuyển 25% so với chỉ tiêu*).

b) Học viện Biên phòng:

- Ngành biên phòng: Thí sinh có hộ khẩu thường trú trên địa bàn Quân khu 9 tuyển 20% so với chỉ tiêu.

- Ngành Luật: Thí sinh có hộ khẩu thường trú ở các tỉnh phía Nam tuyển 30% so với chỉ tiêu.

c) Các học viện: Quân y, Kỹ thuật quân sự, Hậu cần, Hải Quân, Phòng không-Không quân và các trường sĩ quan: Chính trị, Pháo Binh, Tăng-Thiết giáp, Phòng hóa, Đặc công, Công binh, Thông tin: Tuyển 35% so với chỉ tiêu của trường đối với thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Nam.

d) Học viện Khoa học quân sự:

- Ngành trinh sát kỹ thuật, tuyển 25% so với chỉ tiêu của trường đối với thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Nam.

- Các ngành đào tạo ngoại ngữ và quan hệ quốc tế: Về chỉ tiêu không phân biệt vùng, miền nhưng điểm chuẩn thì áp dụng riêng cho thí sinh nam và thí sinh nữ.

e) Trường sĩ quan Không quân: Về chỉ tiêu không phân biệt theo vùng miền, thực hiện một điểm chuẩn chung cho thí sinh nam trong cả nước.

g) Thí sinh có hộ khẩu phía nam được quy định như sau: Thí sinh có hộ khẩu thường trú trong phạm vi từ tỉnh Quảng Trị đến tỉnh Cà Mau, tính đến tháng 9/2022 phải có đủ 03 năm thường trú liên tục trở lên và có ít nhất năm lớp 12 học và thi tốt nghiệp THPT tại các tỉnh phía nam.

## 6. Hồ sơ tuyển sinh

a) Mỗi thí sinh phải làm 02 loại hồ sơ riêng biệt như sau:

- 01 bộ hồ sơ đăng ký sơ tuyển do Ban TSQS Bộ Quốc phòng phát hành.

- 01 bộ hồ sơ đăng ký dự kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022 do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát hành.

b) Kê khai hồ sơ

- Thí sinh phải tự mình viết kê khai các mẫu biểu, hồ sơ đăng ký sơ tuyển bằng một loại mực màu xanh và trực tiếp nộp hồ sơ tại Ban CHQS cấp huyện (đối với thanh niên ngoài Quân đội) hoặc Ban Cán bộ/Phòng Chính trị/Bộ CHQS tỉnh (đối với quân nhân đang tại ngũ).

- Thí sinh thuộc diện được cộng ưu tiên theo đối tượng, thì nộp 01 giấy chứng nhận ưu tiên hợp lệ.

- Mỗi thí sinh nộp 06 ảnh chân dung, đúng cỡ 4x6 cm, ảnh chụp thẳng đứng (kiểu chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước), trên nền phông màu xanh, ảnh phải rõ, cùng kiểu, cùng loại và chưa qua xử lý bằng các phần mềm xử lý ảnh và mới chụp trong vòng 6 tháng (tính đến tháng 4 năm 2022).

### 7. Đăng ký sơ tuyển

- Thí sinh là thanh niên ngoài quân đội: đăng ký sơ tuyển và mua hồ sơ tại Ban chỉ huy quân sự huyện (nơi thí sinh có hộ khẩu thường trú).

- Thí sinh là quân nhân đang tại ngũ: Đăng ký sơ tuyển và mua hồ sơ tại Ban Cán bộ/Phòng Chính trị/Bộ CHQS tỉnh.

- Các trường trong Quân đội chỉ xét tuyển nguyện vọng 1, vì vậy thí sinh chỉ được đăng ký nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào một trường trong Quân đội khi làm hồ sơ đăng ký sơ tuyển (nếu thí sinh đã đăng ký tuyển sinh vào một trường trong Quân đội, thì không được đăng ký tuyển sinh vào các trường ngoài Quân đội). Nếu trường có nhiều ngành đào tạo, thì thí sinh chỉ được đăng ký nguyện vọng 1 vào một ngành, các nguyện vọng còn lại thí sinh đăng ký vào các trường ngoài Quân đội hoặc dân sự của các trường trong quân đội.

### 8. Lệ phí sơ tuyển

Thực hiện theo khoản 4, Điều 3, Thông tư số 135/2015/TT-BQP ngày 09/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn một số chế độ chi tiêu cho hoạt động giáo dục đào tạo tại các cơ sở đào tạo trong Quân đội, cụ thể:

- Lệ phí sơ tuyển đối với thí sinh đăng ký sơ tuyển đại học, cao đẳng và trung cấp quân sự là 50.000 đồng/hồ sơ.

- Mẫu hồ sơ sơ tuyển 5.000 đồng/hồ sơ.

### B. TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG NGÀNH QUÂN SỰ CƠ SỞ

- Chỉ tiêu, đối tượng, tiêu chuẩn, thời gian: Thực hiện theo hướng dẫn riêng của Ban TSQS Bộ Quốc phòng và Quân khu 9 (có văn bản triển khai sau).

### C. TUYỂN SINH TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP QUÂN SỰ

Chỉ tiêu, đối tượng, tiêu chuẩn, thời gian: Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tham mưu/Quân khu 9 (có văn bản triển khai sau).

## **D. ĐĂNG KÝ DỰ KỲ THI TRUNG HỌC PHỔ THÔNG, DÙNG KẾT QUẢ THI ĐỂ XÉT TUYỂN VÀO CÁC HỌC VIỆN, TRƯỜNG SĨ QUAN TRONG QUÂN ĐỘI**

### **1. Thí sinh là thanh niên ngoài quân đội**

Đăng ký dự thi tại trường THPT nơi thí sinh đang học hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh (đối với thí sinh đã tốt nghiệp THPT từ năm 2021 trở về trước) để được hướng dẫn làm thủ tục đăng ký dự thi.

### **2. Thí sinh đang là quân nhân tại ngũ**

Mua hồ sơ và làm thủ tục đăng ký dự thi tại địa điểm của thí sinh tự do (liên hệ Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh để được hướng dẫn cụ thể).

## **III. THÀNH PHẦN**

### **1. Triển khai thực hiện**

- Ban TSQS huyện và các trường THPT, Trung tâm giáo dục thường xuyên trên địa bàn huyện.

- Ban CHQS các xã, thị trấn thuộc huyện Châu Thành.

### **2. Tham gia đăng ký sơ tuyển**

Thí sinh là nam thanh niên ngoài quân đội (kể cả quân nhân đã xuất ngũ và công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia công an nhân dân), nữ thanh niên ngoài quân đội và nữ quân nhân còn trong độ tuổi TSQS năm 2022.

## **IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM**

### **1. Thời gian**

- Triển khai kế hoạch tuyển sinh quân sự từ 25-26/3/2022.

- Từ ngày 26 - 31/3/2022: Tổ chức tuyên truyền công tác tuyển sinh quân sự đến các xã, thị trấn và các trường THPT trên địa bàn huyện.

- Từ 28/3/2022 đến 20/4/2022: Tổ chức đăng ký sơ tuyển và tiếp nhận hồ sơ đăng ký TSQS.

- Từ 25 đến 29/4/2022: Tổ chức khám sức khỏe cho thí sinh đăng ký xét tuyển (thời gian cụ thể có thông báo sau).

- Từ ngày 03 - 06/5/2022: Xác minh lý lịch thí sinh.

- Từ ngày 07 - 11/5/2022: Hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục đăng ký TSQS.

- Từ ngày 12 - 13/5/2022: Báo cáo hồ sơ đăng ký sơ tuyển về Ban TSQS tỉnh.

- Tiếp nhận và triển khai kết quả đăng ký sơ tuyển cho thí sinh: Dự kiến cuối tháng 7/2022.

- Tổng hợp kết quả trúng tuyển kỳ thi THPT của thí sinh đăng ký TSQS: Trong tháng 8/2022

- Theo dõi kết quả xét tuyển, tiếp nhận và triển khai kết quả trúng tuyển cho thí sinh: Dự kiến tháng 8/2022.

## 2. Địa điểm

- Tiếp nhận hồ sơ đăng ký TSQS và tổ chức khám sức khỏe cho thí sinh tại Ban CHQS huyện Châu Thành.
- Báo cáo và nộp hồ sơ đăng ký TSQS năm 2022 tại Ban Quân lực/ Phòng Tham mưu/ Bộ CHQS tỉnh Sóc Trăng.

## V. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

- Tài liệu “Thông tin tuyển sinh Đại học, Cao đẳng hệ chính quy vào các trường trong quân đội” năm 2022 Ban TSQS huyện bảo đảm cho các điểm trường.
- Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu bảo đảm kinh phí tuyển sinh quân sự năm 2022.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Ban Tuyển sinh quân sự huyện chỉ đạo các cơ quan, Ban ngành, đoàn thể, Đài truyền thanh và các điểm trường THPT, trung tâm giáo dục thường xuyên trên địa bàn tổ chức tuyên truyền tốt công tác Tuyển sinh quân sự năm 2022.

- Các trường THPT trên địa bàn huyện tạo điều kiện cho thí sinh tập trung đăng ký, khám sức khỏe đúng thời gian theo kế hoạch.

- Trung tâm Y tế huyện:

+ Phối hợp với Ban CHQS huyện lập dự toán bảo đảm công tác khám sức khỏe TSQS năm 2022.

+ Tham mưu cho Ban TSQS lập Kế hoạch, tổ chức khám sức khỏe, bảo đảm đúng theo Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT/BYT-BQP ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng và Hướng dẫn của Ban TSQS tỉnh cho thí sinh đăng ký xét tuyển vào các trường trong quân đội không thu tiền.

- Cơ quan thường trực Ban TSQS huyện:

+ Phối hợp phòng Kế hoạch - Tài chính dự toán kinh phí bảo đảm cho công tác TSQS.

+ Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện tổ chức khám sức khỏe cho thí sinh đăng ký tuyển sinh quân sự.

+ Hướng dẫn thí sinh ghi chép hồ sơ đăng ký tuyển sinh, tổ chức xác minh lý lịch, hoàn chỉnh hồ sơ đăng ký TSQS và nộp về trên đảm bảo thời gian theo qui định./.

### Nơi nhận:

- Ban TSQS tỉnh (Bộ CHQS tỉnh);
- TT.HU, UBND huyện;
- Ban CHQS huyện;
- Thành viên Ban TSQS huyện;
- Ban CHQS các xã, thị trấn;
- Lưu: VP, NC.✓

**TM. BAN TUYỂN SINH QUÂN SỰ**  
**TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN**  
**Trần Văn Hào**